Phim X-quang đã tải lên

Quá trình tư duy tổng thể của AI

1. **Quan sát tổng thể chất lượng phim**
   Kiểm tra chất lượng phim X-quang toàn cảnh để đảm bảo các cấu trúc giải phẫu hiển thị rõ nét, đủ để phân tích chi tiết.

2. **Đánh giá tình trạng răng số 8 (Răng khôn)**
   Tập trung kiểm tra vị trí, hướng mọc và mức độ ảnh hưởng của tất cả bốn răng số 8 (18, 28, 38, 48) dựa trên chẩn đoán được cung cấp.

3. **Phân tích răng số 8 hàm trên bên phải (18)**
   Quan sát răng 18 thấy mọc ngầm và có hướng lệch, phù hợp với chẩn đoán răng mọc ngầm và lệch ở mức độ trung bình.

4. **Phân tích răng số 8 hàm trên bên trái (28)**
   Quan sát răng 28 thấy mọc ngầm và có hướng lệch, phù hợp với chẩn đoán răng mọc ngầm và lệch ở mức độ trung bình.

5. **Phân tích răng số 8 hàm dưới bên trái (38)**
   Quan sát răng 38 thấy mọc ngầm và có hướng lệch, phù hợp với chẩn đoán răng mọc ngầm và lệch ở mức độ trung bình.

6. **Phân tích răng số 8 hàm dưới bên phải (48)**
   Quan sát răng 48 thấy mọc ngầm và có hướng lệch, phù hợp với chẩn đoán răng mọc ngầm và lệch ở mức độ trung bình.

7. **Kiểm tra các cấu trúc lân cận**
   Đánh giá các cấu trúc xương hàm, khớp thái dương hàm, xoang hàm và đường thở để phát hiện các bất thường khác (nếu có), bao gồm vùng hầu họng.

8. **Quan sát vùng khẩu hầu (Hầu họng)**
   Tìm kiếm các điểm cản quang bất thường ở vùng hầu họng, đặc biệt là hai bên.

9. **Xác định vôi hóa amidan**
   Phát hiện các cấu trúc cản quang nhỏ, tròn hoặc không đều ở vị trí tương ứng với amidan hai bên, xác nhận chẩn đoán vôi hóa amidan ở mức độ nhẹ.

10. **Tổng kết các phát hiện chính**
    Xác nhận các chẩn đoán chính: tình trạng mọc ngầm và lệch của cả bốn răng số 8 (18, 28, 38, 48) và sự hiện diện của vôi hóa amidan hai bên dựa trên hình ảnh X-quang toàn cảnh.

Kết quả chẩn đoán chi tiết

Đánh giá Rủi ro Tổng thể:
Nguy cơ nha khoa nhìn chung ở mức trung bình, chủ yếu liên quan đến các răng khôn mọc ngầm có khả năng gây biến chứng tại chỗ.

Moderate: Răng số 8 hàm trên bên phải mọc ngầm và lệch.

Vị trí: răng số 8 hàm trên bên phải (18)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng mọc ngầm hoàn toàn, vị trí lệch gần hoặc ngang, thân răng tiếp xúc sát mặt xa của răng số 7. Tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng răng số 7 hoặc các biến chứng tại chỗ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Răng nằm hoàn toàn trong xương hàm trên
- Trục mọc nghiêng lệch bất thường
- Vị trí thân răng tiếp xúc với chân răng kế cận

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt (sau khi nhổ bỏ theo chỉ định).

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ viêm lợi trùm, sâu răng hoặc tiêu chân răng răng số 7, hình thành nang thân răng, hoặc đau.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 8 hàm trên bên trái mọc ngầm và lệch.

Vị trí: răng số 8 hàm trên bên trái (28)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng mọc ngầm hoàn toàn, vị trí lệch gần hoặc ngang, thân răng tiếp xúc sát mặt xa của răng số 7. Tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng răng số 7 hoặc các biến chứng tại chỗ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Răng nằm hoàn toàn trong xương hàm trên
- Trục mọc nghiêng lệch bất thường
- Vị trí thân răng tiếp xúc với chân răng kế cận

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt (sau khi nhổ bỏ theo chỉ định).

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ viêm lợi trùm, sâu răng hoặc tiêu chân răng răng số 7, hình thành nang thân răng, hoặc đau.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 8 hàm dưới bên trái mọc ngầm và lệch.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên trái (38)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng mọc ngầm, mọc lệch gần, một phần thân răng đã trồi lên lợi. Có dấu hiệu chen chúc vùng răng cuối hàm dưới. Tiềm ẩn nguy cơ viêm nhiễm, sâu răng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Răng nằm một phần trong xương hàm dưới
- Trục mọc nghiêng lệch bất thường
- Không đủ chỗ cho răng mọc hoàn chỉnh

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt (sau khi nhổ bỏ theo chỉ định).

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ viêm lợi trùm tái phát, sâu răng, tiêu xương quanh răng, hoặc đau.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Moderate: Răng số 8 hàm dưới bên phải mọc ngầm và lệch.

Vị trí: răng số 8 hàm dưới bên phải (48)

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Răng mọc ngầm, mọc lệch gần, thân răng tiếp xúc sát mặt xa của răng số 7. Tiềm ẩn nguy cơ gây ảnh hưởng răng số 7 hoặc các biến chứng tại chỗ.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Răng nằm hoàn toàn trong xương hàm dưới
- Trục mọc nghiêng lệch bất thường
- Vị trí thân răng tiếp xúc với chân răng kế cận

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt (sau khi nhổ bỏ theo chỉ định).

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tiềm ẩn nguy cơ viêm lợi trùm, sâu răng hoặc tiêu chân răng răng số 7, hoặc đau.

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị

Mild: Vôi hóa amidan hai bên.

Vị trí: Vùng khẩu hầu hai bên

Độ tin cậy của AI: High

Chi tiết kỹ thuật:
Các khối cản quang nhỏ nằm trong nhu mô amidan. Đây là một phát hiện tình cờ trên phim X-quang toàn cảnh, thường không gây triệu chứng hoặc vấn đề nha khoa nghiêm trọng.

Lý do chẩn đoán (Dấu hiệu X-quang):
- Các khối cản quang nhỏ, tập trung ở vị trí giải phẫu của amidan

Tiên lượng (nếu điều trị):
Tốt (nếu có triệu chứng, có thể cần xử lý, nhưng thường không liên quan đến nha khoa).

Tiên lượng (nếu không điều trị):
Tốt (thường không ảnh hưởng đến sức khỏe răng miệng).

Giải thích cho bệnh nhân | Đề xuất Kế hoạch Điều trị